

Số: 06/2022/QĐST-KDTM

BG, ngày 16 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều đ, khoản 1, Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 10/2022/TLST– KDTM ngày 16/6/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ACB

Địa chỉ: Tầng 6, số 10 Phan Chu T, phường Phan Chu T, quận H, thành phố HN

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Luân Minh Gp- Nhân viên, địa chỉ: Số 458 đường Lương Ngọc Q, phường Đ, thành phố TN, tỉnh TN.

- Bị đơn: Công ty TNHH sản xuất thương mại SK

Trụ sở: Kioot 18, trung tâm thương mại LS, xã TM, thành phố BG, tỉnh BG.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Tất Đ – Chức vụ: Giám đốc.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đặng Tất Đ, sinh năm 1985.

+ Ông Đặng Văn T, sinh năm 1982.

+ Bà Lê Thị Th, sinh năm 1989.

+ Ông Đặng Văn L, sinh năm 1982.

+ Bà Đỗ Thị Th, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã Ng, huyện LG, tỉnh BG.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH sản xuất Thương mại SK có nghĩa vụ trả Ngân hàng TMCP ACB theo Hợp đồng tín dụng số BGI.DN.1803.190520 ngày 20/5/2020, Phụ lục hợp đồng số BGI.DN.1803.190520/PL-01 ngày 20/5/2020, Hợp đồng tín

dụng số BGI.DN.3100.230621 ngày 25/6/2021, Phụ lục hợp đồng số BGI.DN.3100.230621/PL-01 ngày 25/6/2021 và các khế ước nhận nợ tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 08/9/2022 là 1.811.693.748 đồng (trong đó nợ gốc là 1.600.000.000 đồng, nợ lãi 211.693.748 đồng). Ngày trả nợ là ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa Công ty TNHH sản xuất Thương mại SK và Ngân hàng TMCP ACB có hiệu lực pháp luật.

2.2. Trường hợp công ty TNHH Sản xuất thương mại SK không trả được nợ thì:

+ Ngân hàng TMCP ACB có quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp mà Ngân hàng TMCP ACB đã ký kết với ông Đặng Văn T, bà Lê Thị Th, ông Đặng Văn L và bà Đỗ Thị Th để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 318, tờ bản đồ số 29 tại địa chỉ thôn 4, xã Ng, huyện LG, tỉnh BG. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP823229, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 04215 do UBND huyện Lạng Giang cấp ngày 28/10/2013 mang tên ông Đặng Văn T và bà Lê Thị Th.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 318, tờ bản đồ số 24 tại địa chỉ thôn D, xã Ng, huyện LG, tỉnh BG. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ814487, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 04698 do UBND huyện LG cấp ngày 01/8/2013 mang tên ông Đặng Văn L và bà Đỗ Thị Th.

+ Ông Đặng Văn T, bà Lê Thị Th thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo Giấy cam kết trả nợ ngày 30/01/2019; ông Đặng Văn L và bà Đỗ Thị Th thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo Giấy cam kết trả nợ ngày 10/5/2019, ông Đặng Tất Đ thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo Giấy cam kết trả nợ ngày 24/9/2020.

2.3. Khi Công ty TNHH sản xuất Thương mại SK trả hết nợ thì Ngân hàng TMCP ACB có trách nhiệm trả lại ông Đặng Văn T và bà Lê Thị Th Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP823229, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 04215 do UBND huyện LG cấp ngày 28/10/2013 mang tên ông Đặng Văn T và bà Lê Thị Th; trả lại ông Đặng Văn L và bà Đỗ Thị Th Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ814487, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 04698 do UBND huyện LG cấp ngày 01/8/2013 mang tên ông Đặng Văn L và bà Đỗ Thị Th.

2.4. Kể từ ngày 09/09/2022, Công ty TNHH sản xuất Thương mại SK vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng, các phụ lục hợp đồng, các khế ước nhận nợ mà Công ty TNHH sản xuất Thương mại SK đã ký kết với Ngân hàng TMCP Á Châu. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các phụ lục hợp đồng, các khế ước nhận nợ các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất

cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà Công ty TNHH sản xuất Thương mại SK phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP ACB theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Á Châu.

2.5. Về án phí:

- Công ty TNHH sản xuất Thương mại SK chịu 33.175.300 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng TMCP ACB số tiền tạm ứng án phí 31.624.800 đồng theo biên lai số 0001604 ngày 16/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BG, tỉnh BG.

2.5. Về chi phí tố tụng:

Công ty TNHH sản xuất Thương mại SK chịu 3.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản. Ngân hàng TMCP ACB được nhận lại số tiền này khi Công ty TNHH sản xuất Thương mại SK nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BG;
- Chi Cục THADS TP. BG;
- VKS TP. BG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo